**BẢNG TỔNG HỢP**

**Giải trình, tiếp thu ý kiến đối với dự thảo nghị quyết** **Quy định** **chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với các dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư đồng thời đáp ứng điều kiện loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa hoặc dự án phi lợi nhuận trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

**(***Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày /9/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh***)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **ĐƠN VỊ** | **Nội dung góp ý** | **Tiếp thu, giải trình** |
| 1 | Sở Tư pháp (Công văn số 2887/STP-XDPBPL ngày 24/10/2024) | Đối với nội dung dự thảo văn bản, Sở Tư pháp không có ý kiến góp ý cụ thể. |  |
| 2 | Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tây Ninh (Công văn số 148/MTTQ-BTT ngày 25/10/2024) | Góp ý nội dung *“Điều 1 Phạm vi điều chỉnh*  *Nghị quyết này quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với các dự án thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quyết định (sau đây gọi tắt là dự án đầu tư xã hội hóa) và Dự án phi lợi nhuận**sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh Tây Ninh*. | Không tiếp thu, vẫn giữ theo Dự thảo  Lý do: Chưa rõ ý, vì các dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư phải đáp ứng một trong hai điều kiện:  - Dự án thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quyết định (*sau đây gọi tắt là dự án đầu tư xã hội hóa*).  - Dự án phi lợi nhuận. |
| - góp ý Điều 4. Chế độ ưu đãi miễn, giảm tiền thuê đất | Không tiếp thu, vẫn giữ theo Dự thảo  Lý do: theo quy định Khoản 15 Điều 38 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định: *“15. Căn cứ điều kiện thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất theo từng khu vực, lĩnh vực đối với dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư (ngành, nghề ưu đãi đầu tư) hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định tại**điểm a khoản 1 Điều 157 Luật Đất đai mà đáp ứng một trong hai điều kiện: Dự án thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quyết định; dự án phi lợi nhuận.* |
| - Chọn phương án 2 | - Ý kiến thống nhất lựa chọn phương án 1 của các đơn vị.  - Thực tiễn địa phương đã thực hiện miễn tiền thuê đất cho cả thời gian được nhà nước cho thuê đất theo Quyết định số 76/2014/QĐ-UBND ngày 24/12/2014 của UBND tỉnh về quy định chế độ miễn, giảm tiền thuê đất đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa sử dụng đất trong khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.  - Thực hiện kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Thông báo số 1205-TB/VPTU, ngày 20/12/2022) cho ý kiến đối với một số nội dung đề xuất trong lĩnh vực đất đai, đầu tư, quy hoạch. Trong đó, áp dụng chính sách ưu đãi đầu tư liên quan đến đất do Nhà nước quản lý (đất công): Các lĩnh vực áp dụng ưu đãi: Y tế, giáo dục, dạy nghề áp dụng trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh. |
| - Điều 5 Nguyên tắc áp dụng chế độ ưu đãi miễn, giảm tiền thuê đất | Không tiếp thu, nội dung góp ý tại Điều 4 ở trên |
|  | Đề nghị xem xét từ “Không” 1. Không áp dụng miễn tiền thuê đất đối với các dự án đầu tư xã hội hóa theo quy định của Điều 4 Nghị quyết này trong trường hợp dự án sử dụng đất thương mại dịch vụ; dự án được nhà nước cho thuê đất thông qua đấu giá quyền sử dụng đất. | Không tiếp thu. Lý do: Điểm a khoản 1 Điều 157 Luật Đất đai năm 2024 quy định như sau: *“1. Việc miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất được thực hiện trong các trường hợp sau đây:*  *a) Sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư và pháp luật có liên quan, trừ trường hợp sử dụng đất xây dựng nhà ở thương mại, sử dụng đất thương mại, dịch vụ”*; |
| Bổ sung thêm khoản 4 Điều 5 *“4. Người sử dụng đất được giảm tiền thuế đất khi đầu tư các dự án phục vụ công ích xã hội, đầu tư ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số”* | Không tiếp thu. Lý do: Tại điều 4 đã thực hiện miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời hạn hoạt động dự án trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. |
| **3** | Sở Công Thương (Công văn số 2653/SCT-VP ngày 18/10/2024) | Lựa chọn Phương án 2. Bổ sung Quy định rõ mức độ tình trạng giải phóng mặt bằng để làm rõ từng trường hợp áp dụng miễn tiền thuê đất, Danh mục dự án. | - Ý kiến thống nhất lựa chọn phương án 1 của các đơn vị.  - Thực tiễn địa phương đã thực hiện miễn tiền thuê đất cho cả thời gian được nhà nước cho thuê đất theo Quyết định số 76/2014/QĐ-UBND ngày 24/12/2014 của UBND tỉnh về quy định chế độ miễn, giảm tiền thuê đất đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa sử dụng đất trong khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.  - Thực hiện kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Thông báo số 1205-TB/VPTU, ngày 20/12/2022) cho ý kiến đối với một số nội dung đề xuất trong lĩnh vực đất đai, đầu tư, quy hoạch. Trong đó, áp dụng chính sách ưu đãi đầu tư liên quan đến đất do Nhà nước quản lý (đất công): Các lĩnh vực áp dụng ưu đãi: Y tế, giáo dục, dạy nghề áp dụng trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.  - Tiếp thu bổ sung Danh mục dự án |
| **4** | Thanh tra tỉnh 812/TTr-NV2 ngày 16/10/2024 | góp ý chọn Phương án 2 cho phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. | Thực tế địa phương đã áp dụng miễn tiền thuê đất cho cả thời gian được nhà nước cho thuê đất theo Quyết định số 76/2014/QĐ-UBND ngày 24/12/2014 của UBND tỉnh về quy định chế độ miễn, giảm tiền thuê đất đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa sử dụng đất trong khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh |